UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 409 /HD - STTTT

Hưng Yên, ngày 05 tháng 4 năm 2023

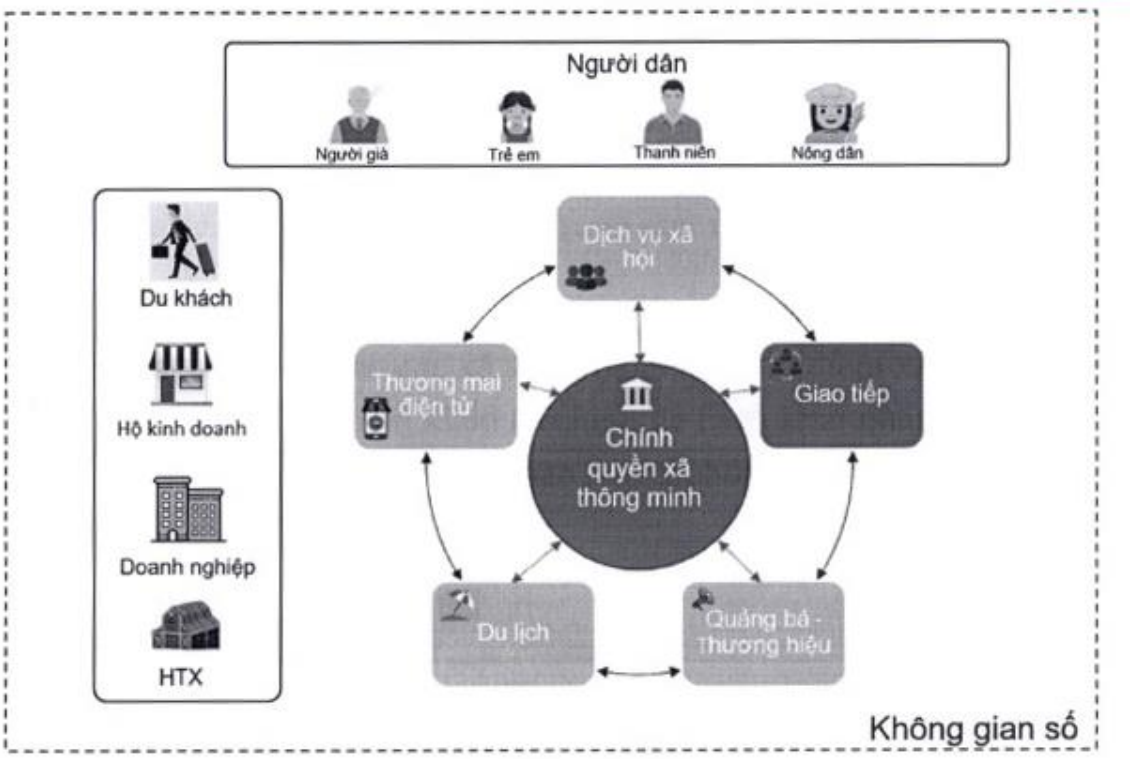
HƯỚNG DẪN
Hướng dẫn thực hiện xây dựng mô hình xã, thôn thông minh trong xây dựng huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Quyết định số 684/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 của UBND tỉnh về việc Ban hành Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới; huyện nông thôn mới nâng cao; quy định thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025.

Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao tại Quyết định số 684/QĐ-UBND ngày 21/3/2023. Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện xây dựng mô hình xã, thôn thông minh trong xây dựng huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025 với một số nội dung sau:

I. Mô hình xã thông minh:

1. Mô hình tổng thể các thành phần của xã thông mimh:



2. Các đối tượng tham gia trong mô hình xã thông minh bao gồm:

- Công chức xã: là những người tiên phong của xã trong việc thay đổi cách thức quản lý, phục vụ và giao tiếp với người dân thông qua công nghệ số.

- Người dân: là những người trực tiếp hưởng thụ các dịch vụ của chính quyền, trực tiếp tham gia và làm thay đổi cách thức quảng bá, tiếp thị, mua bán và phân phối hàng hóa theo cách truyền thống trước đây bằng việc ứng dụng công nghệ số.

- Du khách, hộ kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã: là những đối tượng thụ hưởng dịch vụ và cũng tham gia vào quá trình giao dịch với người dân và chính quyền thông qua các công nghệ số.

3. Các thành phần trong mô hình xã thông minh:

a) Chính quyền xã thông minh: Chính quyền xã ứng dụng triệt để công nghệ số vào công tác quản lý nhằm nâng cao hiệu quả làm việc của chính quyền, tăng tính minh bạch trong các hoạt động của xã và để phục vụ người dân trong xã tốt hơn.

- Tối ưu hóa hệ thống mạng nội bộ của chính quyền, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- Ứng dụng các phần mềm dùng chung với cấp huyện, cấp tỉnh như: phần mềm quản lý văn bản có ứng dụng chữ ký số để trao đổi văn bản điện tử liên thông 4 cấp, hệ thống thư điện tử, hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến,... để tạo sự đồng bộ, thống nhất và liên thông trong hệ thống chính quyền.

- Triển khai ứng dụng công nghệ nhằm hỗ trợ thêm cho các hoạt động chỉ đạo, điều hành của chính quyền xã như: phần mềm quản lý tài sản, phần mềm tài chính - kế toán, phần mềm quản lý nhân sự,...

- Thiết lập trang thông tin điện tử riêng của xã hoặc là một trang thành phần thuộc cổng thông tin điện tử của UBND huyện/tỉnh để cung cấp thông tin về các hoạt động của chính quyền xã, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân và quảng bá về hình ảnh, các nét văn hóa đặc trưng của xã. Cập nhật thông tin và các sự kiện thường xuyên trên trang thông tin điện tử.

- Cán bộ, công chức xã tăng cường sử dụng công nghệ số trong công việc, giao tiếp với người dân thông qua các phương tiện truyền thông số, mạng xã hội của Việt Nam,... Chủ động nghiên cứu, tìm hiểu ứng dụng công nghệ số phục vụ hoạt động chỉ đạo, quản lý của UBND xã và không ngừng trau dồi kỹ năng số.

b) Giao tiếp người dân: hỗ trợ việc thay đổi cách thức chính quyền xã giao tiếp, tương tác với người dân thông qua các công cụ công nghệ số.

- Sử dụng loa truyền thanh thông minh không dây thay thế cho hệ thống loa truyền thanh truyền thống.

- Ứng dụng nhắn tin trên điện thoại thông minh, hội thoại nhóm, nhắn tin giao tiếp với toàn bộ người dân trong xã, các nhóm trao đổi khác nhau tùy theo mục đích tuyên truyền (Ví dụ: Thông tin đến toàn bộ người dân trong các trường hợp cần thiết như thiên tai, lụt lội, tình hình an ninh, cảnh báo thông tin thời tiết, thông tin ảnh hưởng dến mùa màng, Thiết lập các nhóm trao đổi về bảo đảm an ninh, tố giác tội phạm, phát triển kinh doanh,... trên các ứng dụng nhắn tin như Zalo, Mocha, ...).

- Thiết lập kênh giao tiếp chính thức trên các mạng xã hội của Việt Nam (Zalo, Mocha, Lotus, Gapo,...) để tuyên truyền, cung cấp thông tin cho người dân trong xã và giao tiếp, tiếp nhận các ý kiến, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

c) Thương mại điện tử: hỗ trợ quảng bá, tiếp thị và bán các sản phẩm của địa phương trên môi trường mạng.

- Nghiên cứu, xác định các sản phẩm nông sản, các mặt hàng tiểu thủ công nghiệp đặc thù của địa phương để quảng bá, tiếp thị và bán hàng.

- Xác định đối tượng khách hàng tiềm năng trên không gian số tương ứng với các sản phẩm, dịch vụ đặc thù, tiềm năng của địa phương.

- Xác định các kênh trên trực tuyến để tiếp cận, quảng bá, cung cấp, phân phối sản phẩm, dịch vụ (Zalo, Tiki, Sendo, Voso, Postmart, Facebook, Amazon,...)

- Hướng dẫn người dân tạo tài khoản, viết bài, chụp hình, xây dựng các video quảng bá về sản phẩm, dịch vụ để đăng trên các sàn thương mại điện tử, trên các mạng xã hội.

- Hướng dẫn người dân sử dụng các phương thức thanh toán điện tử an toàn, tin cậy cho các giao dịch thương mại điện tử.

d) Du lịch: thông qua ứng dụng công nghệ số để quảng bá, thu hút du khách trong và ngoài nước đến với địa phương.

- Xác định các nét văn hóa đặc thù của địa phương như các di tích lịch sử, di sản văn hóa, du lịch làng nghề, du lịch tâm linh, du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm,...

- Xác định các kênh trực tuyến để quảng bá hình ảnh, sản phẩm văn hóa, du lịch của địa phương trên môi trường mạng (các website, diễn đàn, ứng dụng di động về du lịch,..).

- Xây dựng các phần mềm thuyết minh về các di tích lịch sử, di sản văn hóa, quy trình, công đoạn sản xuất sản phẩm làng nghề của địa phương.

- Kết nối, liên kết với các công ty du lịch trên địa bàn tỉnh và trên môi trường mạng để quảng bá, tổ chức các tour du lịch theo chu trình khép kín từ tham quan, trải

nghiệm, mua sắm, ăn uống,... cho du khách tại địa phương, bảo đảm các tiêu chuẩn về an toàn, vệ sinh để phục vụ du khách.

- Đào tạo kỹ năng ngoại ngữ giao tiếp cơ bản cho người dân để giao tiếp với du khách nước ngoài.

đ) Dịch vụ xã hội: ứng dụng công nghệ số để cung cấp các dịch vụ xã hội để phục vụ và hỗ trợ người dân tốt hơn, giúp người dân cảm nhận được sự chuyển đổi trong môi trường mình sinh sống so với trước.

- Y tế thông minh: kết nối trạm y tế của xã với hệ thống khám chữa bệnh từ xa của Trung ương để người dân trong xã được hưởng dịch vụ chăm sóc sức khỏe tốt hơn. Hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng các ứng dụng tư vấn, hỗ trợ khám chữa bệnh trực tuyến,...

- Nông nghiệp thông minh: cung cấp, cập nhật thông tin về các mô hình làm nông nghiệp mới như nông nghiệp sạch, nông nghiệp 4.0, nông nghiệp thông minh dựa trên công nghệ số giúp tăng cao năng suất nông sản, tiết kiệm chi phí, giảm thiểu tác hại từ các yếu tố thời tiết, môi trường,... Xây dựng ứng dụng giúp truy xuất nguồn gốc và tạo dựng được thương hiệu cho sản phẩm.

- Cải tạo, chỉnh trang lại các điểm bưu điện văn hóa xã, trang bị kết nối Internet, trạm phát WiFi để người dân truy cập, khai thác thông tin trên Internet. - Xây dựng môi trường xã văn minh, xanh, sạch, đẹp: chỉnh trang, sơn vẽ tại các địa điểm dễ gây mất cảnh quan môi trường (địa điểm thu gom rác, cột đèn, cột điện, trạm biến áp, trạm thu phát sóng,..) trở thành những công trình nghệ thuật.

e) Quảng bá - Thương hiệu: ứng dụng công nghệ để hỗ trợ quảng bá, xây dựng thương hiệu và hình ảnh về mô hình xã thông minh, thương hiệu cho các sản phẩm nông sản, dịch vụ du lịch của địa phương trên môi trường mạng.

- Xây dựng bộ nhận diện thương hiệu chung của xã trên môi trường mạng (đặt trên trang thông tin điện tử của xã, trên các kênh truyền thông trực tuyến chính thức của xã, trên fanpage của xã trên mạng xã hội,...).

- Thiết lập các kênh quảng bá về mô hình xây dựng xã thông minh (trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, của huyện, trên các mạng xã hội, fanpage Smart Vietnam,...) để truyền cảm hứng và lan tỏa đến các xã, địa phương khác.

- Phối hợp với các kênh truyền thông, truyền hình để đưa tin, bài viết, phóng sự về mô hình chuyển đổi số, xây dựng xã thông minh của địa phương.

- Lấy đối tượng đoàn thanh niên và thanh niên trong xã làm nòng cốt để thực hiện tuyên truyền, thuyết phục người dân đồng hành cùng chính quyền xã chung tay xây dựng, phát triển mô hình xã thông minh, tích cực sử dụng các dịch vụ chính quyền xã cung cấp trên công nghệ số.

- Hướng dẫn, hỗ trợ người dân, hộ kinh doanh, hợp tác xã tạo và đăng ký thương hiệu cho sản phẩm, dịch vụ của mình.

II. Mô hình thôn thông minh:

- Có mạng wifi miễn phí phục vụ nhu cầu của người dân ở các điểm công cộng tại nhà văn hoá thôn, nơi sinh hoạt cộng đồng, điểm du lịch cộng đồng…

- 100% nhà ở cá nhân, hộ gia đình trong thôn được gắn mã địa chỉ trên nền tảng bản đồ số.

- Thôn có hệ thống loa truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

- Có hệ thống Camera giám sát an ninh, trật tự: Hệ thống giám sát, theo dõi và phát hiện tại các điểm trọng yếu quan trọng trên địa bàn thôn, hệ thống phải đảm bảo, cho phép khả năng tích hợp, truy cập xuyên suốt từ cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để phục vụ theo dõi giám sát theo yêu cầu.

- Cán bộ thôn có ứng dụng các nền tảng số để thông tin, truyên truyền đến người dân trong thôn: Cán bộ thôn thông tin, truyên truyền đến người dân trong thôn qua các kênh: ứng dụng trên điện thoại di động (App), mạng xã hội (Zalo, Facebook)

Trên đây là hướng dẫn thực hiện xây dựng mô hình xã, thôn thông minh trong xây dựng huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị các đơn vị phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- BCĐ các Chương trình MTQG tỉnh;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP (để thực hiện);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT; BCVTCNTT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ XH CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
TỈNH HƯNG YÊN

Đỗ Đình Quang